

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2019/HS-ST
Ngày 25-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Doanh; Ông Trần Đăng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn N**, sinh năm 1976 tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện L, Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Vi Văn Ph, sinh năm 1944 và con bà Hà Thị B, sinh năm 1949; Vợ là Trương Thị N, sinh năm 1980; Con: Có 2 con (Con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2003); Tiền án: không, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

1. Trương Thị N, sinh năm 1980 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Nguyễn Xuân T, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Hoàng Văn Th, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ô, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 02/10/2019 tại khu vực ngã tư cơ khí thuộc thôn M, xã N, huyện L, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Lục Ngạn phát hiện lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Vi Văn N đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm 12 gói giấy bạc hai mặt màu trắng bạc, bên trong các gói đó đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “QT”, 01 ví da màu nâu.

Tại cơ quan điều tra Vi Văn N khai nhận: Vi Văn N là người nghiện ma túy Heroine, buổi sáng ngày 02/10/2019 Vi Văn N đi nhờ xe mô tô của người không quen biết xuống ngã tư cơ khí mục đích để mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày Vi Văn N đến ngã tư cơ khí, thì gặp 01 người đàn ông lạ mặt không quen biết khoảng hơn 50 tuổi, mặc áo gió màu xanh, đeo khẩu trang màu tối, N hỏi người này “có biết chỗ nào bán ma túy không”, người đó trả lời “mua để làm gì”, N nói “Mua để sử dụng cho bản thân”. Sau đó người đàn ông này dẫn N đi vào trong ngõ chợ cơ khí, tại đây N đưa cho người đàn ông này số tiền 2.000.000 đồng, người đàn ông này cầm tiền đi một lúc sau đó quay lại đưa cho N 12 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất ma túy Heroin. N cất số ma túy đó vào trong Ví và túi quần bên phải đang mặc rồi ra về. Khi đi đến ngã tư cơ khí N bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật 12 gói gói ma túy và 01 ví da màu nâu như nêu trên.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy được niêm phong. Tại bản kết luận số 1569/KL-KTHS ngày 03/10/2019 của Phòng kỹ thuật - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 12 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 1,551 gam.

Từ những nội dung nêu trên, bản Cáo trạng số 98/CT-VKS-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Vi Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vi Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Những người làm chứng mặc dù đã được tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Vi Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Xử phạt bị cáo Vi Văn N từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/10/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư ký hiệu “QT” (Bên trong chứa 1,419 gam ma túy Heroin còn lại sau giám định) được niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu nâu không còn giá trị sử dụng.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Tại phần tranh luận:

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Văn N khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 ngày 02/10/2019 tại Thôn M, xã N, huyện L bị cáo bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Ngạn phát hiện bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,551 gam ma túy Heroin với mục đích để sử dụng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vi Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bản Cáo trạng số 98/CT- VKS-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật, cần được chấp nhận để xem xét.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương và đời sống xã hội. Vì ma túy là hiểm họa của loài người, làm xói mòn nếp sống văn minh và đạo đức xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm.

Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm, buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên khi xem xét mức hình phạt cũng cần xem xét những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là ông Vi Văn Phúc là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo hưởng, xét thấy là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm này có quy định hình phạt bổ sung bằng tiền, nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền. Do vậy miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét như vậy là phù hợp quy định của pháp luật cũng như thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, nhân thân của đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì thư ký hiệu “QT” (Bên trong chứa 1,419 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định) được niêm phong bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên; 01 ví da màu nâu. Xét thấy những vật chứng này thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm c khoản 1 Điều 47; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/10/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư ký hiệu "QT" (Bên trong chứa 1,419 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định) được niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu nâu.

4. Về án phí: Bị cáo Vi Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- UBND xã H, huyện L;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bộ phận THAHS;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn